TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 0346/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 1141/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 1 P, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: 67 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lý Ngọc T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 1 P, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Phạm Thị N và bị đơn ông Lý Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị N và ông Lý Ngọc T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Bà Phạm Thị N và ông Lý Ngọc T có 02 (hai) con chung là Lý Ngọc Minh C, sinh ngày 26/12/2014 và Lý Ngọc Minh A, sinh ngày 17/02/2016.

Giao hai trẻ Lý Ngọc Minh C và Lý Ngọc Minh A cho ông Lý Ngọc Trung trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Ghi nhận việc bà Phạm Thị N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng, thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2024 cho đến khi hai con chung thành niên.

Quyền, nghĩa vụ của bà Phạm Thị N và ông Lý Ngọc T đối với con chưa thành niên được pháp luật bảo đảm. Vì lợi ích của trẻ, việc trực tiếp nuôi con và đóng góp cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Bà Phạm Thị N và ông Lý Ngọc T tự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Bà Phạm Thị N và ông Lý Ngọc T tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Phạm Thị N chịu, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0022586 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lý Ngọc T (đối với các khoản tiền phải trả cho ông T) cho đến khi thi hành án xong, bà Phạm Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2022 thì người được quyền thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2022; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- UBND Phường A, quận P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương Giang